

BẢN NGUYỆN SAO

Giác Như Thượng nhân soạn thuật

Viết dịch: Quảng Minh

DẪN NHẬP

Bản Nguyên Sao (本願鈔) do Giác Như Thượng nhân (覺如上人, 1270-1351) biên soạn lúc ông 68 tuổi, được đưa vào tập thứ ba của Chân Tông Thánh Giáo Toàn Thư (真宗聖教全書).

Bản Nguyên Sao và Tối Yếu Sao (最要鈔)¹ dù văn tự có sai khác, nhưng ý nghĩa lại giống nhau; cả hai đều giải thích ý nghĩa của ‘Thành tựu văn’: “*Nghe danh hiệu Đức Phật ấy, tín tâm hoan hỷ.*”

Trước hết, sáu đoạn văn trong lời giải thích của Kinh được trích dẫn để cho thấy tầm quan trọng của ‘sự nghe’. Tín tâm vào tha lực là do vị thiện tri thức truyền dạy và hành giả được nghe. Do ‘nghe’ mà phát khởi ‘nhất niệm hoan hỷ’, thì lập tức sự vãng sanh được quyết định. Thế nên không đợi chánh niệm khi lâm chung, không nương nghi tắc của lai nghinh.

Do ‘nghe’ mà quyết định sự vãng sanh. Kinh điển của Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và lời giải thích của chư Tổ sư đều khuyên ‘một niệm nghe’, có thể biết ‘sự nghe’ là trọng yếu.

Do ‘nghe’ mà hoạch đắc tín tâm chân thật. Có được tín tâm chân thật thì tự nhiên xưng danh niệm Phật, mục đích để đền đáp ân đức của Phật, bởi vì bi tâm của Đức Phật A Di Đà đã chuyển vận trong tâm của phàm phu.

¹ Giác Như Thượng nhân soạn.

Nếu một người dù có xưng danh niệm Phật mà vẫn không có được tín tâm chân thật, đó là vì người đó còn tâm nghi ngờ, và việc xưng danh của người đó vẫn dựa vào tự lực.

Theo đó có thể thấy rằng, có hai loại xưng danh niệm Phật:

- (1) Niệm Phật có được tín tâm chân thật, “Nãi chí thập niệm”² theo nguyên thứ 18³.
- (2) Niệm Phật chưa có tín tâm chân thật, “Thực chư đức bản” theo nguyên thứ 20⁴.

Tín và nghi là hai con đường khác biệt. Do đó nói rằng: *“Tín tâm chân thật thì ắt có đủ danh hiệu. Danh hiệu không nhất thiết có tín tâm vào nguyện lực.”*

² Cứ theo Vãng Sinh Lễ Tán của ngài Thiện Đạo thì từ ngữ “Nhẫn đến mười niệm” (Nãi chí thập niệm) trong văn nguyện, có hàm ý là “tối thiểu mười tiếng” (hạ chí thập thanh), tức chỉ niệm mười lần câu “Nam mô A Di Đà Phật” cũng được sinh về Tịnh độ. Vì đức Phật A Di Đà đã thành Phật rồi và hiện đang ở cõi Tịnh độ, nên lời thệ nguyện của Ngài không hề hư dối. Về từ ngữ “nhẫn đến mười niệm”, có nhiều thuyết: Ngài Đàm Loan chủ trương “nhẫn đến mười niệm” là niệm liên tục không gián đoạn. Các ngài Nguyên Hiếu, Pháp Vị, Huyền Nhất thì cho đó là “mười pháp mười niệm”: từ tâm, bi tâm, hộ pháp tâm, quyết định tâm, thâm tâm, nhất thiết chủng trí tâm, tôn trọng tâm, bất vị trước tâm, viễn ly tán loạn tâm, chánh niệm quán Phật tâm, được nói trong kinh Di Lặc Phát Vấn. Ngài Nghĩa Tịch thì cho niệm tức hàm ý thời gian, xưng niệm sáu chữ danh hiệu một lần là một niệm, mười lần tức thành mười niệm, trong mỗi niệm ấy tự nhiên đầy đủ mười pháp mười niệm: từ, bi, v.v. Trong Tuyển Trạch Bản Nguyên Niệm Phật Tập, ngài Nguyên Không, người Nhật Bản, cho rằng giữ giới, tụng kinh, thực hành sáu độ, công đức tuy rất lớn, có thể hồi hướng vãng sinh, nhưng đều không thù thắng bằng công đức xưng danh niệm Phật, cho nên chỉ lấy một hạnh niệm Phật làm bản nguyện vãng sinh mà thôi.

³ Nguyên thứ 18: “Giả sử khi tôi thành Phật, chúng sanh ở mười phương chí tâm tin ưa, muốn sanh về nước tôi, nhẫn đến mười niệm, nếu không được sanh thì tôi chẳng lấy ngôi Chánh giác.”

⁴ Nguyên thứ 20: “Giả sử khi tôi thành Phật, chúng sanh ở mười phương nghe danh hiệu của tôi, chuyên nhớ nước tôi, trồng những cội công đức, chí tâm hồi hướng muốn sanh về nước tôi mà chẳng được toại nguyện thì tôi chẳng lấy ngôi chánh giác.” (設我得佛, 十方眾生聞我名號, 係念我國, 殖諸德本, 至心迴向欲生我國, 不果遂者, 不取正覺. Thiết ngã đắc Phật, thập phương chúng sinh văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, thực chư đức bản, chí tâm hồi hướng dục sinh ngã quốc, bất quả toại giả, bất thủ Chánh giác.)

CHÁNH VĂN

Kinh Đại Vô Lượng Thọ, quyển hạ, nói:

“Có những chúng sanh nghe danh hiệu Đức Phật ấy, tín tâm hoan hỷ, dù chỉ một niệm, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh về nước ấy, thì liền được vãng sanh ở bậc Bất thối chuyển.”

Lại nữa, Đại Kinh, quyển hạ, nói:

*“Bản nguyện lực Phật ấy
Nghe danh muốn vãng sanh
Thấy đều đến nước kia
Tự đạt Bất thối chuyển.”⁵*

Đại Kinh, quyển hạ, phần Lưu thông ghi:

“Phật bảo Di Lặc: Nếu có người được nghe danh hiệu của Đức Phật kia, hoan hỷ phấn chấn, dù chỉ một niệm, phải biết người ấy đã được lợi lớn, là đã đầy đủ công đức vô thượng.”

Lại nữa, Đại Kinh, quyển hạ nói:

*“Nếu lửa đầy thế giới
Quyết vượt qua nghe pháp
Biết sẽ thành Phật đạo
Rộng độ dòng sanh tử.”*

Hòa thượng chùa Quang Minh (Thiện Đạo, Lễ Tán) nói:

*“Nếu lửa đầy Đại thiên
Thẳng qua nghe Phật danh
Nghe danh hoan hỷ khen
Đều sẽ được sanh kia.”⁶*

⁵ Kinh Vô Lượng Thọ, quyển hạ, 273a22.

Giống giải thích trên, Lễ Tán ghi:

“Biển nguyện trí Di Đà

Sâu rộng không đáy bờ

Nghe danh muốn vãng sanh

Thấy đều đến nước kia.”⁷

Tôi nghĩ rằng, bất cứ đoạn văn chú thích Kinh này, hay theo sự tương thừa của Hắc Cốc Pháp Nhiên Thượng nhân và Bản Nguyện Tự Thân Loan Đại sư, sự tín tâm vào tha lực bất tư nghị để vãng sanh Báo độ, có vị thiện tri thức hoằng truyền giáo thọ và một hành giả được nghe, như đoạn văn đã nói, nếu ai khởi ý niệm ‘Nhất niệm hoan hỷ’, thì sự vãng sanh lập tức được quyết định, cũng gọi là địa vị ‘Trú Chánh định tự’, cũng gọi là ‘Tất chí Diệt độ’⁸, cũng nói là được lợi ích của ‘Nhiếp thủ bất xả’⁹. Đây là thời điểm kết thúc tâm tự lực của phàm phu, nên gọi là sự kết thúc của tâm. Thế nên không cần đợi lúc lâm chung và không nhờ cậy sự lai nghinh. Khi tín tâm được quyết định thì sự vãng sanh được quyết định. Sự lai nghinh thuộc về ‘chư hành vãng sanh’¹⁰, không phải là ‘bản nguyện Di Đà’. Cho nên khi nghe được ‘Phật nguyện sanh khởi bản mật’¹¹, thì không cách giờ, không

⁶ Vãng Sanh Lễ Tán Kệ (往生禮讚偈), No. 1980, do ngài Thiện Đạo tập ký, tr. 441c23.

⁷ Vãng Sanh Lễ Tán Kệ, tr. 441a17.

⁸ Tất chí diệt độ nguyện (必至滅度願) là nguyện thứ 11: “Giả sử khi tôi thành Phật, hàng thiên nhân ở nước tôi, chẳng an trụ định tự, quyết đến diệt độ, thì tôi chẳng lấy ngôi Chánh giác.”

⁹ Quang minh của Đức Phật A Di Đà chiếu khắp tất cả các thế giới trong 10 phương, nhiếp thủ và cứu độ những người xưng niệm danh hiệu Phật, không bỏ sót người nào.

¹⁰ Duy Tín Sao: “Chư hành vãng sanh: hoặc hiếu thuận với cha mẹ, hoặc phụng sự Sư trưởng, hoặc giữ 5 giới, 8 giới, hoặc hành bố thí, nhẫn nhục, cho đến, hồi hướng Tam mật và hạnh Nhất thừa, cầu nguyện vãng sanh Tịnh độ. Những hành nghiệp như thế chẳng phải không thể vãng sanh. Tất cả thực hành đều là thực hành của Tịnh độ vậy. Nhưng những hành nghiệp này là chính mình gắng sức thực hành để cầu vãng sanh Cực lạc, nên gọi là Tự lực vãng sanh. Nếu hành nghiệp sơ sài thì khó được vãng sanh, vì không khế hợp với bản nguyện của Đức Phật A Di Đà nên họ không được quang minh ‘nhiếp thủ’ soi chiếu.”

¹¹ Phật nguyện sanh khởi bản mật (佛願生起本末): gốc ngọn của sự sanh khởi Bản nguyện của Đức Phật. Phật nguyện, là bản nguyện của Đức Phật A Di Đà. Sanh khởi bản mật, là nguyên nhân căn bản và kết quả diễn thành của sự vật sanh khởi. Bản, là bản nguyện tu hành ở nhân vị. Mật, danh hiệu ở quả chứng. Bản, là nguyện thứ 18. Mật, là 47 nguyện còn lại. Bản, là chân thật, tức nguyện thứ 18. Mật, là phương tiện, tức các nguyện 19 và 20.

cách ngày, lập tức sự vãng sanh được quyết định, bởi vì dựa vào ‘sự nghe’ mà có sự quyết định vãng sanh. Những chú sớ kinh thầy đều khuyên ‘một niệm của sự nghe’¹². Những lời dạy của hai vị Thượng nhân: Hắc Cốc và Bản Nguyên Tự phù hợp với những chú sớ kinh, có văn làm chứng điều này thật rõ ràng, nên biết.

Tuyển Trạch Tập, chương Ba Tâm, Pháp Nhiên Thượng nhân nói:

*“Nên biết, nhà sanh tử lấy nghi ngờ làm chỗ dựa; thành Niết bàn lấy lòng tin để đi vào.”*¹³

Chánh Tín Kệ, Bản Nguyên Tự Đại sư nói:

*“Nhớ nghĩ Di Đà Phật bản nguyện
Tự nhiên tức thời nhập Tất định
Chỉ phải thường xưng Như Lai hiệu
Để báo ơn hồng thệ đại bi.”*

Tôi nghĩ ý của sự giải thích này là, nương vị thiện tri thức để nghe bản nguyện của Đức Phật A Di Đà.

Nhớ nghĩ: Là tức thời sự vãng sanh được quyết định.

Chỉ phải thường xưng: Sau khi biết sự vãng sanh đã quyết định, xưng danh là sự báo tạ ân đức Như Lai, nên biết.

Hiển Tịnh Độ Chân Thật Tín Văn Loại¹⁴ nói:

“Tín tâm chân thật thì ắt có đủ danh hiệu. Danh hiệu không nhất thiết có tín tâm vào nguyện lực.”

Tôi nghĩ ý của câu này là:

Tín tâm chân thật thì ắt có đủ danh hiệu: Nghe được bản nguyện từ miệng vị thiện tri thức mà sanh khởi tín tâm, từ thời điểm đó, vị ấy được tâm quang của Đức

¹² Kinh Vô lượng Thọ, Đề thập bát nguyện thành tựu văn: “Chúng sanh trong chư hữu nghe danh hiệu Đức Phật ấy, tín tâm hoan hỷ, dù chỉ một niệm.” (Chư hữu chúng sinh văn kỳ danh hiệu, tín tâm hoan hỷ, nãi chí nhất niệm. 諸有眾生，聞其名號，信心歡喜，乃至一念.)

¹³ Tuyển Trạch Bản Nguyên Niệm Phật Tập, No. 2608, Nguyên Không soạn, tr. 12b15: “Thâm tâm, là lòng tin sâu xa. Nên biết, nhà sinh tử lấy nghi ngờ làm chỗ dựa; thành Niết-bàn lấy lòng tin để đi vào.”

¹⁴ Giáo Hành Tín Chứng, quyển 3, do Thân Loan Thánh nhân trứ tác.

Phật A Di Đà nhiếp thủ, và nhờ cái lực nhiếp thủ ấy mà vị ấy tự nhiên xưng niệm danh hiệu. Đây chính là việc làm báo tạ Phật ân.

Danh hiệu không nhất thiết có tín tâm vào nguyện lực: Những ai xưng niệm danh hiệu, muốn đem công lực của danh hiệu để vãng sanh Tịnh độ, nghĩ rằng danh hiệu là thiện căn của mình, danh hiệu là công đức mà mình đã tạo ra, rồi nương tựa vào đó. Do cái tội không nương tựa vào tha lực của Như Lai mà không thể vãng sanh Báo độ chân thật. Sự giải thích cho “*Danh hiệu không nhất thiết có tín tâm vào nguyện lực*” nên biết như vậy.

Phật lịch 2568, ngày 11 tháng 3 năm 2025